

Số: **418** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **21** tháng **01** năm **2017**

QUYẾT ĐỊNH

Tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội, Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương; Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 42/2014/TT-BTC ngày 8/4/2014 của Bộ Tài chính ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông báo số 481-TB/TU ngày 02/12/2016 Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về một số nội dung thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 48/TTr-SNV ngày 10/01/2017 về việc tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội, Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội, Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội.

- Tên gọi đầy đủ: Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội;
- Tên viết tắt: HANIF;
- Tên giao dịch quốc tế: Hanoi Investment Fund for Development;
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
- Cơ sở 2: Khu văn phòng tầng 2 - CT13A, khu đô thị Nam Thăng Long, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội;
- Cơ sở 3: Khu văn phòng tầng 2 - CT14A1, khu đô thị Nam Thăng Long, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội;
- Điện thoại, fax, trang điện tử:
 - + Điện thoại: (04) 39335469;
 - + Fax: (04) 39335470;
 - + Trang điện tử: www.hanif.vn.

Điều 2. Vị trí, chức năng và nhiệm vụ

1. Vị trí

Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Quỹ) là tổ chức tài chính nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có bảng cân đối kế toán, có con dấu và tài khoản riêng; Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội chịu sự quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Chức năng

a) Tiếp nhận vốn ngân sách, huy động vốn trung và dài hạn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật để cho vay, đầu tư vào dự án, doanh nghiệp phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; thực hiện các chương trình, dự án, các hoạt động phòng, chống, khắc phục ô nhiễm, suy thoái, sự cố và bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố.

b) Tiếp nhận vốn ngân sách để ứng vốn cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

c) Tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn vốn ủy thác từ ngân sách, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; ủy thác cho các tổ chức tín dụng và Ngân hàng phát triển Việt Nam theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ UBND Thành phố giao.

3. Nhiệm vụ

a) Hoạt động huy động vốn: Quỹ được huy động các nguồn vốn trung và dài hạn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định tại Điều 27 và Điều 28 Nghị định số 138/2007/NĐ-CP.

b) Hoạt động đầu tư trực tiếp: Quỹ được đầu tư trực tiếp vào các dự án thuộc danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo quy định tại Nghị định số 138/2007/NĐ-CP và Nghị định số 37/2013/NĐ-CP.

c) Hoạt động cho vay: Quỹ được cho vay, cho vay hợp vốn đối với các dự án thuộc danh mục các lĩnh vực kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo quy định tại Nghị định số 138/2007/NĐ-CP và Nghị định số 37/2013/NĐ-CP.

d) Hoạt động góp vốn thành lập doanh nghiệp: Quỹ được góp vốn thành lập công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn theo quy định của Luật doanh nghiệp để thực hiện các hoạt động đầu tư trực tiếp vào các công trình, dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo quy định tại Nghị định số 138/2007/NĐ-CP và Nghị định số 37/2013/NĐ-CP.

đ) Hoạt động ủy thác và nhận ủy thác: Quỹ được nhận ủy thác theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 138/2007/NĐ-CP và Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 37/2013/NĐ-CP; được ủy thác cho các tổ chức tín dụng và Ngân hàng phát triển Việt Nam thực hiện cho vay và thu hồi nợ theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 138/2007/NĐ-CP.

e) Hoạt động huy động vốn cho ngân sách địa phương: Quỹ tổ chức, thu xếp việc huy động vốn cho ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật, bao gồm cả phát hành trái phiếu chính quyền địa phương theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

g) Ứng vốn cho tổ chức cho tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác để thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Ứng vốn cho các tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện đầu tư tạo quỹ đất, quỹ nhà tái định cư theo quy hoạch. Ứng vốn cho Ngân sách nhà nước để chi hỗ trợ xây dựng khu tái định cư, hỗ trợ xây dựng các công trình hạ tầng tại địa phương có đất bị thu hồi.

h) Tài trợ, đồng tài trợ cho các hoạt động bảo vệ môi trường: xử lý khắc phục ô nhiễm môi trường, ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố môi trường, thiên tai gây ra, các hoạt động phổ biến, tuyên truyền về quản lý, khai thác tài nguyên và môi trường; thực hiện các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

i) Nhận ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản với các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố giao phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng quản lý Quỹ:

Hội đồng quản lý (HĐQL) Quỹ gồm 05 thành viên:

a) 01 Chủ tịch HĐQL Quỹ là đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố kiêm nhiệm;

b) 02 Phó Chủ tịch HĐQT Quỹ, gồm: 01 Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm là Giám đốc Sở Tài chính, 01 Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách là Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội;

c) 02 thành viên HĐQT Quỹ hoạt động kiêm nhiệm là: Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội có tối đa 03 thành viên, trong đó có 01 Trưởng ban phụ trách hoạt động của Ban Kiểm soát.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Trưởng ban Ban Kiểm soát do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo đề nghị của Hội đồng Quản lý Quỹ theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và theo quy định của pháp luật.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thành viên Ban Kiểm soát do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định theo đề xuất của Trưởng ban Ban Kiểm soát và theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Trưởng ban và thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Bộ máy điều hành:

3.1. Lãnh đạo Quỹ: Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc Quỹ là người đứng đầu Quỹ, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

Phó Tổng Giám đốc Quỹ là người giúp Tổng Giám đốc Quỹ chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Quỹ và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Tổng Giám đốc Quỹ vắng mặt, một Phó Tổng Giám đốc Quỹ được Tổng Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Quỹ;

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc Quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật.

3.2. Kế toán trưởng:

Kế toán trưởng do Tổng Giám đốc Quỹ đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, trình Chủ tịch UBND Thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm theo quy định của pháp luật.

3.3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính;

c) Phòng Quản lý Nguồn vốn;

- d) Phòng Quản lý Đầu tư;
- đ) Phòng Quản lý Tín dụng;
- e) Phòng Quản lý Ủy thác và Ứng vốn.

Lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm có Trưởng phòng và không quá 03 Phó Trưởng phòng giúp việc Trưởng phòng.

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và của Thành phố về công tác cán bộ.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc (biên chế) của Quỹ được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Thành phố giao hàng năm.

Trước mắt, biên chế của Quỹ gồm: 180 biên chế bao gồm 167 biên chế viên chức, 13 lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ (tinh giản biên chế viên chức 5% so với tổng biên chế đã giao cho 03 Quỹ năm 2017).

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và các Sở, ngành khác có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này;

b) Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện việc rà soát, chuyển giao số lượng người làm việc (biên chế viên chức), lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công chức, viên chức và người lao động từ Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội, Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội (sau đây gọi chung là các đơn vị hợp nhất) về Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội quản lý theo đúng quy định.

2. Giám đốc Sở Tài chính:

a) Chủ trì hướng dẫn các đơn vị hợp nhất thực hiện bàn giao công tác tài chính, công tác thanh quyết toán các dự án dở dang đảm bảo được liên tục; hướng dẫn bàn giao tài sản, trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo đúng quy định hiện hành về quản lý tài sản; hướng dẫn Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội điều chỉnh các nguồn vốn của Quỹ, cơ chế tài chính, cân đối tổng thể kế hoạch tài chính phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Hướng dẫn Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội thực hiện chế độ tài chính theo quy định.

3. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chỉ đạo Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội thống kê về số lượng người làm việc (biên chế) được giao, kinh phí hoạt động, trang thiết bị làm việc, hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu, công nợ, các quyền lợi, nghĩa vụ khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội để bàn giao về Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội;

b) Phối hợp, hướng dẫn Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ về quản lý, sử dụng đất của đơn vị sau khi được tổ chức lại theo quy định của Luật Đất đai.

4. Giám đốc Sở Xây dựng:

Chủ trì, hướng dẫn việc hoàn chỉnh các thủ tục, hồ sơ tài liệu và chuyển giao trụ sở, các công trình xây dựng từ Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội về Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội quản lý;

Chủ trì, hướng dẫn việc chuyển giao trụ sở của Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội tại 17 Đường Trung Yên 3, phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội cho cơ quan có thẩm quyền quản lý, sử dụng.

5. Thủ trưởng các Quỹ: Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội, Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội:

a) Thống kê về số lượng người làm việc được giao, kinh phí hoạt động, trang thiết bị làm việc, hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu, công nợ, các quyền lợi, nghĩa vụ khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động của đơn vị để bàn giao về Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội;

b) Chuyển giao nguyên trạng trụ sở làm việc của Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội tại khu văn phòng tầng 2 - CT14A1, khu đô thị Nam Thăng Long, quận Tây Hồ về Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

c) Làm việc với Công an thành phố Hà Nội để tiến hành thủ tục thu hồi con dấu theo đúng quy định đối với Quỹ Phát triển đất Thành phố và Quỹ Bảo vệ môi trường.

6. Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội sau khi tổ chức lại:

a) Tổ chức tiếp nhận toàn bộ tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động, trụ sở, tài sản, trang thiết bị làm việc, hồ sơ tài liệu, đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP có liên quan đến tổ chức và hoạt động của các đơn vị hợp nhất về Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội quản lý theo đúng quy định;

b) Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ trình Hội đồng Quản lý báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định.

c) Xây dựng và thực hiện cơ chế quản lý tài chính theo đúng quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTC ngày 25/02/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương và các quy định có liên quan.

d) Xây dựng Đề án điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội sau khi tổ chức lại, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định;

đ) Kiện toàn, sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện nhiệm vụ được giao; ban hành Quy chế làm việc của cơ quan, Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Quỹ theo quy định của pháp luật;

e) Kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ có liên quan của các đơn vị hợp nhất.

7. Các cơ quan, đơn vị được nêu tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều này có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành. Trong thời hạn bàn giao, các đơn vị hợp nhất được tiếp tục sử dụng con dấu theo quy định.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

1. Tạm thời giữ nguyên số lượng Phó Tổng Giám đốc Quỹ và tương đương hiện có từ các đơn vị hợp nhất, Quỹ được bổ sung Phó Tổng Giám đốc khi số lượng ít hơn quy định.

2. Đối với những trường hợp đã được bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban và tương đương sau khi sắp xếp mà thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ thì được hưởng bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo, áp dụng theo quy định tại Quyết định số 140/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ về bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh lãnh đạo trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2017. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội;
- VP UBNDTP: các PCVP;
- TH, NC, KT, TKBT;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, SNV (05 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

1639 (35)

